

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2020/HC-ST
Ngày 26-8-2020
V/v khiếu kiện quyết định hành chính

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Cao Thành Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Vinh

Ông Nguyễn Thành Biên

- Thư ký phiên toà: Bà Đỗ Thị Hạnh – Thẩm tra viên Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Phạm Thị Mỹ Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 37/2020/TLST-HC ngày 08 tháng 6 năm 2020 về việc “Khiếu kiện quyết định hành chính” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2020/QĐXXST-HC ngày 06 tháng 8 năm 2020 và **giữa** các đương sự:

- Người khởi kiện: Ông Đoàn Văn Luyện, sinh năm 1956; địa chỉ: Thôn Hoa Đàm, xã Tam Đa, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng; có mặt.

- Người bị kiện: Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng; địa chỉ: Quốc lộ 10 thị trấn Vĩnh Bảo, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng.

Người đại diện theo ủy quyền của UBND huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng: Ông Trịnh Khắc Tiến – Phó Chủ tịch UBND huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng; vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện:

1. Bà Nguyễn Thị Ngọc Diệp, Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Vĩnh Bảo; có mặt.

2. Ông Vũ Bá Tuyên, Phó Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường huyện

Vĩnh Bảo; có mặt.

3. Bà Trần Thị Cúc, Phó Giám đốc Trung tâm phát triển quỹ đất huyện Vĩnh Bảo; có mặt.

4. Ông Nguyễn Văn Tuấn, Cán bộ Trung tâm phát triển quỹ đất huyện Vĩnh Bảo; có mặt.

5. Ông Lê Minh Tuấn, Chủ tịch UBND xã Tam Đa; có mặt.

6. Ông Lê Thái Sơn, Công chức địa chính xã Tam Đa; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo Đơn khởi kiện, lời khai của các đương sự trong quá trình giải quyết vụ án, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

- Người khởi kiện là ông Đoàn Văn Luyến trình bày:

Ông khởi kiện đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng hủy: Một phần quyết định liên quan đến phần diện tích đất bị thu hồi, bồi thường của ông tại Quyết định **số 1848/QĐ-UBND** ngày 24/6/2019 của UBND huyện Vĩnh Bảo về việc thu hồi đất để thực hiện Dự án đầu tư, cải tạo, nâng cấp tuyến đường từ ngã ba Đoàn Lập - Cầu Đăng - Quốc lộ 37, đoạn đi qua địa phận xã Tam Đa, huyện Vĩnh Bảo; Quyết định **số 3022/QĐ-UBND** ngày 13/9/2019 UBND huyện Vĩnh Bảo về việc thu hồi đất thực hiện Dự án đầu tư, cải tạo, nâng cấp tuyến đường từ ngã ba Đoàn Lập - Cầu Đăng - Quốc lộ 37 đoạn trên địa bàn xã Tam Đa, huyện Vĩnh Bảo; Quyết định **số 1722/QĐ-UBND** ngày 24/6/2019 của UBND huyện Vĩnh Bảo về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ GPMB thực hiện Dự án đầu tư, cải tạo, nâng cấp tuyến đường từ ngã ba Đoàn Lập - Cầu Đăng - Quốc lộ 37 đoạn trên địa bàn xã Tam Đa, huyện Vĩnh Bảo (Đợt 8), kèm theo phương án bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng thực hiện Dự án đầu tư, cải tạo, nâng cấp tuyến đường từ ngã ba Đoàn Lập - Cầu Đăng - Quốc lộ 37 đoạn trên địa bàn xã Tam Đa, huyện Vĩnh Bảo (đợt 8) và Quyết định **số 2995/QĐ-UBND** ngày 13/9/2019 của UBND huyện Vĩnh Bảo về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ bổ sung thực hiện công tác GPMB Dự án đầu tư, cải tạo, nâng cấp tuyến đường từ ngã ba Đoàn Lập - Cầu Đăng - Quốc lộ 37 đoạn trên địa bàn xã Tam Đa, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng (đợt 20) và phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ GPMB thực hiện Dự án đầu tư, cải tạo, nâng cấp tuyến đường từ ngã ba Đoàn Lập - Cầu Đăng - Quốc lộ 37 đoạn trên địa bàn xã Tam Đa, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng (đợt 20) kèm theo quyết định. Lý do yêu cầu hủy như sau:

- Đối với yêu cầu hủy Quyết định số 1848/QĐ-UBND ngày 24/6/2020 và Quyết định **số 3022/QĐ-UBND** ngày 13/9/2019 UBND huyện Vĩnh Bảo về việc

thu hồi đất: Dựa vào nội dung hai quyết định này và nếu không có sự giải thích của UBND huyện Vĩnh Bảo thì sau Quyết định về việc thu hồi 23m² đất ông sẽ phải chấp hành thêm Quyết định 3022 về việc thu hồi bổ sung thêm 12,2m² đất ở. Nghĩa là, tổng diện tích bị thu hồi sẽ là 35,2m². Quyết định 3022 sẽ làm thay đổi chỉ giới đất bị thu hồi so với Quyết định 1848 trước đây. Thực chất quyết định 3022 chỉ là quyết định sửa đổi nội dung về diện tích đất ở bị thu hồi là 35,2m² trên tổng số 60,7m² thực tế bị thu hồi và không làm thay đổi chỉ giới đất bị thu hồi. Do vậy, Quyết định 3022 về việc thu hồi bổ sung 12,2m² đất ở của gia đình ông là không đúng vì tổng diện tích đất bị thu hồi là từ khi kiểm đếm, đo đạc đến nay là không thay đổi. Diện tích đất bị thu hồi tại cả hai quyết định hoàn toàn khác với diện tích đất thu hồi thực tế của gia đình ông. Thực tế diện tích đất thu hồi của gia đình ông là 60,7m².

Về nguồn gốc đất: Năm 1985, ông được UBND xã Tam Đa giao đất. Tại thời điểm đó, chỉ giới giao đất cho gia đình ông được tính từ mép bờ mương (giáp đường Cầu Đăng) vào. Thời điểm đó, đường Cầu Đăng chỉ là con đường nhỏ rộng 3m, giáp với đường là một con mương nhỏ rộng khoảng 1,5m. Sau này, việc sử dụng đất của các hộ có sự biến động do chính quyền địa phương tiến hành cải tạo, nâng cấp đường Cầu Đăng qua các thời kỳ. Năm 1998, chính quyền địa phương tiến hành nâng cấp, mở rộng đường Cầu Đăng thành đường rộng 3,5m. Năm 2011, chính quyền địa phương tiếp tục nâng cấp, mở rộng đường Cầu Đăng thành đường nhựa 5m như hiện nay. Mương nước cũ bị lấp và có lấn vào một phần diện tích đường vào diện tích đất giao cho gia đình ông. Do vậy, ông xác định phần đất từ mép đường vào là phần đất thuộc quyền sử dụng hợp pháp của gia đình ông. Từ thời điểm bắt đầu sử dụng đất cũng như trong các giai đoạn nâng cấp đường từ trước đến nay gia đình ông chưa nhận được bất kỳ thông báo hay quyết định thu hồi, bồi thường nào đối với phần đất thuộc công trình giao thông. UBND huyện Vĩnh Bảo chỉ căn cứ vào bản đồ địa chính năm 1991 để xác định là đất hành lang an toàn giao thông và không tiến hành bồi thường như hiện nay. Kể từ thời điểm được giao đất năm 1985, gia đình ông hiện vẫn sử dụng ổn định, công khai, liên tục, không tranh chấp. Đến năm 1991 mới có quy hoạch sử dụng đất thông qua bản đồ địa chính năm 1991. Do đó, gia đình ông được xác định là trường hợp sử dụng đất trước thời điểm phê duyệt quy hoạch theo khoản 1 Điều 20 Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 phải được công nhận quyền sử dụng đất và được bồi thường về đất.

Đối với Quyết định **số 1722/QĐ-UBND** ngày 24/6/2019 và Quyết định **số 2995/QĐ-UBND** ngày 13/9/2019 của UBND huyện Vĩnh Bảo về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và bồi thường, hỗ trợ bổ sung: Quyết định thu hồi đất là căn cứ để quyết định phê duyệt phương án bồi thường về đất. Do vậy, Quyết định số 1722 và Quyết định số 2995 chỉ phê duyệt bồi thường cho ông tổng

diện tích đất là 35,2m² còn 25,5m² của gia đình ông không được bồi thường là sai luật.

- Người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện là UBND huyện Vĩnh Bảo thành phố Hải Phòng ông Trịnh Khắc Tiến trình bày:

- Về nguồn gốc, quá trình sử dụng đất: Hộ gia đình ông Đoàn Văn Luyến đang sử dụng thửa đất số 7, 7a tờ bản đồ số 05, bản đồ giải thửa xã Tam Đa lập năm 1991, diện tích 414m², nguồn gốc đất của ông Đoàn Văn Luyến được UBND xã Tam Đa giao đất năm 1985.

- Về diện tích đất thu hồi: Căn cứ hồ sơ thiết kế kỹ thuật - thi công công trình xây dựng đường vào khu du lịch lễ hội lịch sử danh nhân văn hóa Trạng Trình Nguyễn Bình Khiêm và mùa rỗi nước truyền thống xã Nhân Hòa, huyện Vĩnh Bảo năm 2005: Mặt cắt ngang đường đi Cầu Đẳng trước năm 2005 là 6,5m trong đó mặt đường đá dăm cũ rộng 3,5m, lề đường 2 bên mỗi bên rộng 1,5m (như vậy, từ mép đá phía kênh đến hết lề đường phía đối diện là 5,0m). Năm 2005, mở rộng mặt đường nhựa rộng 5,0m, mép đường đá dăm phía kênh vẫn giữ nguyên, không mở rộng thêm (như vậy, mép đường nhựa về phía hộ gia đình sau khi mở rộng trùng với mép lề đường có trước khi mở rộng đường năm 2005).

Căn cứ hồ sơ địa chính, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp cho gia đình ông Đoàn Văn Luyến và Biên bản ngày 28/8/2019 về việc thống nhất nguồn gốc đất và chỉ giới giao đất của các hộ gia đình liên quan đến công tác giải phóng mặt bằng thực hiện Dự án. UBND xã Tam Đa giao đất, vị trí thửa đất hộ ông Đoàn Văn Luyến được giao cách mép nhựa đường hiện trạng về phía hộ gia đình năm 2018 là 2,5m. Đối chiếu với chỉ giới giải phóng mặt bằng thực hiện Dự án năm 2018 thì diện tích, chỉ giới UBND xã giao đất cho hộ gia đình ông Đoàn Văn Luyến năm 1985 được tính từ chỉ giới giao đất của xã Tam Đa đến chỉ giới thu hồi thực hiện Dự án cụ thể phía giáp bà Ngời là 3,5m và phía giáp hộ ông Hà là 3,4m (có sơ đồ kèm theo). Mặt khác, diện tích thửa đất của hộ gia đình ông Đoàn Văn Luyến đang sử dụng hiện nay tính từ chỉ giới giao đất của xã đến cuối thửa đất vẫn đảm bảo đủ diện tích đất xã giao năm 1985 đồng thời đảm bảo đủ diện tích đất trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Căn cứ chỉ giới giao đất và chỉ giới thu hồi đất nêu trên, xác định tổng diện tích đất thu hồi từ mép nhựa đường hiện trạng năm 2018 đến chỉ giới giải phóng mặt bằng là 53,1m, trong đó:

+ Diện tích từ mép nhựa đường hiện trạng năm 2018 đến chỉ giới giao đất là 25,5m² (Chỉ giới giao đất cách mép nhựa đường hiện trạng năm 2018 là 2,5m) là đất hành lang và công trình giao thông do UBND xã Tam Đa quản lý nằm ngoài diện tích đất được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và nằm ngoài

diện tích đất UBND xã Tam Đa giao, không được bồi thường, hỗ trợ về đất theo quy định tại Điều 75 Luật đất đai năm 2013.

+ Diện tích chỉ giới giao đất của xã đến chỉ giới GPMB năm 2018 là 35,2m² đủ điều kiện bồi thường về đất với đơn giá bồi thường tại Quyết định số 1368/QĐ-UBND ngày 10/6/2019 của UBND thành phố Hải Phòng là 4.200.000 đồng/m².

- Về bồi thường, hỗ trợ và thu hồi đất: Căn cứ vào nguồn gốc đất đai, biên bản kiểm kê tại hiện trường khối lượng đất đai, tài sản, vật kiến trúc, cây trồng và phương án bồi thường, hỗ trợ được các ngành chức năng của huyện thẩm định, UBND huyện đã phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ tại các quyết định số 1722/QĐ-UBND ngày 24/6/2019, quyết định số 2995/QĐ-UBND ngày 13/9/2019 đối với gia đình ông Đoàn Văn Luyến theo đúng quy định của pháp luật.

Căn cứ vào nguồn gốc đất đai, phương án bồi thường, hỗ trợ, UBND huyện đã ban hành các Quyết định thu hồi đất số 1848/QĐ-UBND ngày 24/6/2019, số 3022/QĐ-UBND ngày 13/9/2019, số 3063/QĐ-UBND ngày 13/9/2019 trong đó thu hồi 25,5m² đất công trình giao thông, đất hành lang giao thông do UBND xã Tam Đa quản lý do hộ ông Đoàn Văn Luyến đang sử dụng và 35,2m² đất ở của hộ gia đình ông Đoàn Văn Luyến.

Như vậy: Diện tích thu hồi đất từ mép nhựa đường hiện trạng năm 2018 đến chỉ giới GPMB năm 2018 là 25,5m² (chỉ giới thu hồi đất cách mép nhựa hiện trạng năm 2018 là 2,5m) là diện tích đất công trình giao thông, đất hành lang giao thông do UBND xã Tam Đa quản lý. Hộ ông Đoàn Văn Luyến đang sử dụng, nằm ngoài diện tích đất được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và nằm ngoài diện tích đất UBND xã Tam Đa giao không được bồi thường, hỗ trợ về đất theo quy định tại Điều 75 Luật đất đai năm 2013.

Diện tích tính từ chỉ giới giao đất của xã đến chỉ giới GPMB năm 2018 là 35,2m², đủ điều kiện bồi thường về đất với đơn giá bồi thường tại Quyết định số 1368/QĐ-UBND ngày 10/6/2019 của UBND thành phố Hải Phòng là 4.200.000 đồng/m². Vì vậy UBND huyện ban hành các Quyết định thu hồi đất số 1848/QĐ-UBND ngày 24/6/2019, số 3022/QĐ-UBND ngày 13/9/2019, số 3063/QĐ-UBND ngày 13/9/2019 trong đó thu hồi 25,5m² đất công trình giao thông, đất hành lang giao thông do UBND xã Tam Đa quản lý do hộ ông Đoàn Văn Luyến đang sử dụng và 35,2m² đất ở của hộ gia đình ông Đoàn Văn Luyến là đúng thẩm quyền và áp dụng tính toán bồi thường, hỗ trợ bảo đảm đầy đủ quyền lợi cho hộ gia đình ông Đoàn Văn Luyến.

Đề nghị HĐXX bác toàn bộ yêu cầu của người khởi kiện.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng có quan điểm:

Về tố tụng:

+ Thẩm phán từ khi thụ lý đến khi xét xử đã chấp hành đúng các quy định của Luật Tố tụng hành chính.

+ Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng các quy định của Luật Tố tụng hành chính.

+ Đối với những người tham gia tố tụng: Các đương sự có mặt từ khi thụ lý đến thời điểm hiện nay đều đã chấp hành đúng các quy định của Luật Tố tụng hành chính.

Về nội dung: Việc người khởi kiện là ông Đoàn Văn Luyến yêu cầu hủy 04 quyết định hành chính vì cho rằng trong 60,7m² đất của gia đình ông bị thu hồi chỉ được bồi thường 35,2m² còn 25,5m² không được bồi thường. Qua ý kiến trình bày của các bên đương sự và tài liệu có trong hồ sơ vụ án xác định diện tích 25,5m² là đất hành lang giao thông nên không được bồi thường là có căn cứ, đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 2 Điều 193 Luật Tố tụng hành chính tuyên bác yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án tuyên ông Đoàn Văn Luyến thuộc trường hợp người cao tuổi nên không phải chịu tiền án phí hành chính sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được kiểm tra, xem xét tại phiên tòa, kết quả việc tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử sơ thẩm vụ án hành chính thấy:

- Về thủ tục tố tụng:

[1] Theo Đơn khởi kiện, người khởi kiện yêu cầu hủy một phần quyết định liên quan đến phần diện tích đất bị thu hồi, bồi thường Quyết định **số 1848/QĐ-UBND** ngày 24/6/2019 của UBND huyện Vĩnh Bảo về việc thu hồi đất để thực hiện Dự án đầu tư, cải tạo, nâng cấp tuyến đường từ ngã ba Đoàn Lập - Cầu Đăng - Quốc lộ 37, đoạn đi qua địa phận xã Tam Đa, huyện Vĩnh Bảo; Quyết định **số 3022/QĐ-UBND** ngày 13/9/2019 UBND huyện Vĩnh Bảo về việc thu hồi đất thực hiện Dự án đầu tư, cải tạo, nâng cấp tuyến đường từ ngã ba Đoàn Lập - Cầu Đăng - Quốc lộ 37 đoạn trên địa bàn xã Tam Đa, huyện Vĩnh Bảo; Quyết định **số 1722/QĐ-UBND** ngày 24/6/2019 của UBND huyện Vĩnh Bảo về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ GPMB thực hiện Dự án đầu tư, cải tạo, nâng cấp tuyến đường từ ngã ba Đoàn Lập - Cầu Đăng - Quốc lộ 37 đoạn trên địa bàn xã Tam Đa, huyện Vĩnh Bảo (Đợt 8), kèm theo phương án bồi thường, hỗ trợ giải

phóng mặt bằng thực hiện Dự án đầu tư, cải tạo, nâng cấp tuyến đường từ ngã ba Đoàn Lập - Cầu Đăng - Quốc lộ 37 đoạn trên địa bàn xã Tam Đa, huyện Vĩnh Bảo (đợt 8) và Quyết định **số 2995/QĐ-UBND** ngày 13/9/2019 của UBND huyện Vĩnh Bảo về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ bổ sung thực hiện công tác GPMB Dự án đầu tư, cải tạo, nâng cấp tuyến đường từ ngã ba Đoàn Lập - Cầu Đăng - Quốc lộ 37 đoạn trên địa bàn xã Tam Đa, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng (đợt 20) và phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ GPMB thực hiện Dự án đầu tư, cải tạo, nâng cấp tuyến đường từ ngã ba Đoàn Lập - Cầu Đăng - Quốc lộ 37 đoạn trên địa bàn xã Tam Đa, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng (đợt 20). Căn cứ Điều 30 Luật Tổ tụng hành chính, khiếu kiện trên của người khởi kiện thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[2] Về thời hiệu khởi kiện: Ngày 24/6/2019, UBND huyện Vĩnh Bảo ban hành Quyết định **số 1722/QĐ-UBND** và ngày 13/9/2019 UBND huyện Vĩnh Bảo ban hành Quyết định **số 2995/QĐ-UBND** về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ GPMB. Ngày 24/6/2019, UBND huyện Vĩnh Bảo ban hành Quyết định **số 1848/QĐ-UBND** và ngày 13/9/2019 UBND huyện Vĩnh Bảo ban hành Quyết định **số 3022/QĐ-UBND** về việc thu hồi đất và thu hồi đất bổ sung đối với hộ ông Đoàn Văn Luyến. Không đồng ý với các Quyết định trên, ngày 31/10/2019 ông Đoàn Văn Luyến đã nộp đơn khởi kiện vụ án hành chính đến Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng. Căn cứ Điều 116 Luật Tổ tụng hành chính, việc khởi kiện vẫn trong thời hiệu khởi kiện.

- Về nội dung:

[3] Về thẩm quyền ban hành quyết định:

Đối với Quyết định **số 1722/QĐ-UBND** ngày 24/6/2019 và Quyết định **số 2995/QĐ-UBND** ngày 13/9/2019 về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ GPMB: Căn cứ Khoản 3 Điều 69 Luật đất đai năm 2013, UBND huyện Vĩnh Bảo ban hành Quyết định **số 1722/QĐ-UBND** ngày 24/6/2019 và Quyết định **số 2995/QĐ-UBND** ngày 13/9/2019 là đúng thẩm quyền.

Đối với Quyết định thu hồi đất **số 1848/QĐ-UBND** ngày 24/6/2019 và Quyết định **số 3022/QĐ-UBND**: Căn cứ Điều 66 Luật đất đai 2013, UBND huyện Vĩnh Bảo ban hành hai Quyết định thu hồi đất là đúng thẩm quyền.

[4] Về trình tự, thủ tục ban hành quyết định:

Đối với Quyết định **số 1722/QĐ-UBND** ngày 24/6/2019 về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ GPMB và Quyết định thu hồi đất **số 1848/QĐ-UBND** ngày 24/6/2019 (đợt 8): Ngày 31/10/2017 UBND thành phố Hải Phòng ban hành Quyết định **số 2932/QĐ-UBND** ngày 31/10/2017 về việc phê duyệt Dự án đầu tư cải tạo nâng cấp tuyến đường từ ngã ba Đoàn Lập - Cầu Đăng - Quốc lộ

37. Ngày 24/7/2018, Phòng Tài nguyên Môi trường huyện có Tờ trình số 1017/TTr-UBND về việc thu hồi đất để thực hiện Dự án đầu tư cải tạo nâng cấp tuyến đường từ ngã ba Đoàn Lập – Cầu Đăng – Quốc lộ 37. Ngày 25/7/2018, UBND huyện Vĩnh Bảo ban hành Thông báo thu hồi đất số 656/TB-UBND đối với hộ ông Đoàn Văn Luyến theo đó ấn định thời gian đo đạc, khảo sát kiểm đếm bắt đầu từ ngày 06/8/2018 đến ngày 06/02/2019. Ngày 17/11/2018, Tổ công tác của Hội đồng bồi thường tiến hành lập biên bản kiểm kê về đất đai, tài sản hoa màu trên đất đối với hộ ông Đoàn Văn Luyến. Ngày 10/6/2019, UBND xã phối hợp với Trung tâm phát triển quỹ đất, Văn phòng đăng ký đất đai chi nhánh huyện Vĩnh Bảo và Phòng Tài nguyên Môi trường huyện Vĩnh Bảo có sự chứng kiến của đại diện gia đình là ông Đoàn Văn Luyến tiến hành lập sơ đồ diện tích đất thu hồi. Ngày 15/6/2019, Trung tâm phát triển quỹ đất lập bảng tổng hợp phương án bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng. Ngày 17/6/2019, Trung tâm phát triển quỹ đất báo cáo kết quả lập phương án bồi thường hỗ trợ GPMB (đợt 8). Ngày 21/6/2019 Liên cơ quan Tài nguyên và Môi trường, Kinh tế Hạ tầng, Tài chính – Kế hoạch lập tờ trình về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ GPMB (đợt 8). Căn cứ các quy định của pháp luật, xét Tờ trình ngày 21/6/2019 của Liên cơ quan Tài nguyên và Môi trường, Kinh tế Hạ tầng, Tài chính – Kế hoạch, ngày 24/6/2019 UBND huyện Vĩnh Bảo ban hành Quyết định số 1722/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án bồi thường hỗ trợ GPMB và Quyết định số 1848/QĐ-UBND về việc thu hồi đất đối với hộ gia đình ông Đoàn Văn Luyến. Căn cứ Điều 69 Luật đất đai năm 2013, UBND huyện Vĩnh Bảo ban hành Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và Quyết định thu hồi đất (đợt 8) là đúng trình tự, thủ tục theo quy định pháp luật.

Đối với Quyết định số 2995/QĐ-UBND ngày 13/9/2019 về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ GPMB (đợt 20) và Quyết định số 3022/QĐ-UBND về việc thu hồi đất bổ sung của UBND huyện Vĩnh Bảo: Ngày 08/9/2019, UBND xã Tam Đa phối hợp với Trung tâm phát triển quỹ đất, Văn phòng đăng ký đất đai chi nhánh huyện Vĩnh Bảo và Phòng Tài nguyên Môi trường huyện Vĩnh Bảo có sự chứng kiến của đại diện gia đình là ông Đoàn Văn Luyến tiến hành lập sơ đồ diện tích đất thu hồi. Ngày 10/9/2019, UBND xã Tam Đa phối với Trung tâm phát triển quỹ đất lập bảng điều chỉnh trích lục nguồn gốc đất. Ngày 11/9/2019, Trung tâm phát triển quỹ đất lập bảng tổng hợp phương án bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng (đợt 20). Ngày 12/9/2019, Trung tâm phát triển quỹ đất báo cáo kết quả lập phương án bồi thường hỗ trợ GPMB (đợt 20). Ngày 13/9/2019, Liên cơ quan Tài nguyên và Môi trường, Kinh tế Hạ tầng, Tài chính – Kế hoạch lập tờ trình về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ GPMB (đợt 20). Căn cứ các quy định của pháp luật, xét Tờ trình ngày 13/9/2019 của Liên cơ quan Tài nguyên và Môi trường, Kinh tế Hạ tầng, Tài chính – Kế hoạch, ngày 13/9/2019 UBND

huyện Vĩnh Bảo ban hành Quyết định số 2995/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án bồi thường hỗ trợ GPMB và Quyết định số 1848/QĐ-UBND về việc thu hồi đất đối với hộ gia đình ông Đoàn Văn Luyến (đợt 20). Căn cứ Điều 69 Luật đất đai năm 2013, UBND huyện Vĩnh Bảo ban hành Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và Quyết định thu hồi đất (đợt 20) là đúng trình tự, thủ tục theo quy định pháp luật.

[5] Về nội dung ban hành quyết định:

Việc lập phương án bồi thường hỗ trợ, Hội đồng bồi thường huyện Vĩnh Bảo đã căn cứ: Luật đất đai 2013, các Nghị định của chính phủ hướng dẫn thi hành Luật đất đai (Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014; Nghị định 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2017 của Bộ tài nguyên và Môi trường về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất; Thông tư số 37/2014/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014) quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất và các văn bản quy phạm pháp luật do UBND thành phố Hải Phòng ban hành theo thẩm quyền được áp dụng trên địa bàn thành phố Hải Phòng (Quyết định số 2680/2014/QĐ-UBND ngày 03/12/2014 về việc ban hành quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Hải Phòng; Quyết định số 58/2015/QĐ-UBND ngày 12/01/2015 về việc ban hành tập đơn giá cây trồng, vật nuôi thủy sản, chi phí đầu tư vào đất nuôi trồng thủy sản phục vụ công tác bồi thường, hỗ trợ GPMB khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố;...đã quy định cụ thể về trình tự, thủ tục, giá đất...khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện Dự án phát triển kinh tế xã hội, xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật, giao thông trên địa bàn thành phố Hải Phòng. Nội dung chính của các Phương án bồi thường đã được các cơ quan chuyên môn, các cơ quan quản lý Nhà nước chuyên ngành thẩm định từng lĩnh vực cụ thể. UBND huyện Vĩnh Bảo đã ban hành Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ là đúng pháp luật.

Đối với việc UBND huyện Vĩnh Bảo xác định diện tích đất ở bị thu hồi của gia đình ông Đoàn Văn Luyến là 35,2m²: Theo hồ sơ quản lý đất đai tại UBND xã Tam Đa, báo cáo kết quả xác minh hộ ông Đoàn Văn Luyến đang sử dụng thửa đất số 7, 7a tờ bản đồ số 05 bản đồ giải thửa xã Tam Đa lập năm 1991 có tổng diện tích 414m², nguồn gốc là được UBND xã Tam Đa giao năm 1985.

Tại Biên bản kiểm kê xác định diện tích đất, khối lượng hoa màu lập ngày 17/11/2018 của Trung tâm phát triển quỹ đất xác định diện tích đất kiểm kê, sơ đồ thửa đất như sau: Phía giáp nhà ông Hà từ chỉ giới GPMB đến mép nhựa đường

hiện nay là 5,9m; phía giáp nhà bà Ngoi từ chỉ giới GPMB đến mép nhựa đường hiện nay là 6,0m (có xác nhận của ông Đoàn Văn Luyến).

Sơ đồ diện tích đất thu hồi lập ngày 10/6/2019 của Trung tâm phát triển quỹ đất xác định tổng diện tích đất bị thu hồi của gia đình ông Luyến là 60,7m² trong đó diện tích đất ở là 23m², đất công trình giao thông là 37,7m² (từ chỉ giới thu hồi đất đến chỉ giới giao đất của xã đối với hộ ông Luyến phía giáp hộ ông Hà là 2,0m; từ chỉ giới thu hồi đất đến chỉ giới giao đất của xã phía giáp hộ bà Ngoi là 2,5m), có xác nhận của ông Đoàn Văn Luyến.

Ngày 24/6/2019, UBND huyện Vĩnh Bảo đã ban hành Quyết định phê duyệt phương án bồi thường hỗ trợ GPMB số 1722/QĐ-UBND và Quyết định thu hồi đất số 1848/QĐ-UBND thu hồi 23m² đất ở của gia đình ông Luyến và bồi thường về đất với đơn giá 4.200.000 đồng/m là đúng quy định. Tổng số tiền hộ ông Đoàn Văn Luyến được bồi thường việc thu hồi đất thực hiện Dự án (đợt 8) là $96.600.000 + 136.936.587 + 400.000 = 233.937.000$ đồng.

Sơ đồ diện tích đất thu hồi thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ GPMB do Trung tâm phát triển quỹ đất lập ngày 08/9/2019 xác định như sau: Tổng diện tích đất thu hồi của hộ gia đình ông Luyến là 60,7m² trong đó: thu hồi diện tích đất ở là 35,2m², diện tích đất công trình giao thông là 25,5m² (từ chỉ giới thu hồi đất đến mép nhựa hiện trạng phía giáp nhà ông Hà là 5,9m trong đó: từ chỉ giới thu hồi đất đến chỉ giới giao đất của xã đối với hộ ông Luyến là 3,4m, từ chỉ giới giao đất của xã đến mép nhựa hiện trạng là 2,5m. Từ chỉ giới thu hồi đất đến mép nhựa hiện trạng phía giáp nhà bà Ngoi là 6m, trong đó: từ chỉ giới thu hồi đất đến chỉ giới giao đất của xã đối với hộ ông Luyến là 3,5m, từ chỉ giới giao đất của xã đến mép nhựa hiện trạng là 2,5m). Trên cơ sở sơ đồ đo vẽ ngày 08/9/2019, báo cáo của Trung tâm phát triển quỹ đất và tờ trình của Liên cơ quan, ngày 13/9/2019, UBND huyện Vĩnh Bảo đã ban hành Quyết định phê duyệt phương án bồi thường số 2995/QĐ-UBND và Quyết định thu hồi đất số 3022/QĐ-UBND theo đó điều chỉnh và thu hồi bổ sung diện tích đất ở của hộ gia đình ông Luyến là 12,2m².

Gia đình ông Luyến được bồi thường, hỗ trợ bổ sung về đất: $12,2\text{m}^2 \times 4.200.000 \text{ đồng/m}^2 = 51.240.000$ đồng và hỗ trợ bổ sung vật kiến trúc là 3.823.541 đồng. Tổng số tiền gia đình ông Đoàn Văn Luyến được bồi thường hỗ trợ đợt 20 là 55.064.000 đồng.

Như vậy, sơ đồ diện tích đất thu hồi ngày 10/6/2019 và sơ đồ diện tích đất thu hồi lập ngày 08/9/2019 không có sự thay đổi về diện tích thu hồi mà chỉ thay đổi về chỉ giới thu hồi đất đến chỉ giới giao đất của xã; từ chỉ giới giao đất của xã đến mép nhựa hiện tại để xác định chính xác diện tích đất ở bị thu hồi của gia đình ông Luyến. Căn cứ chỉ giới giao đất và chỉ giới thu hồi đất nêu trên xác định: hộ ông Đoàn Văn Luyến đang sử dụng 25,5m² đất công trình giao thông, đất

hành lang giao thông do UBND xã Tam Đa quản lý nằm ngoài diện tích đất UBND xã Tam Đa giao và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nên không được bồi thường, hỗ trợ về đất mà chỉ được bồi thường về đất đối với 35,2 m² đất ở là theo đúng quy định tại Điều 75 Luật đất đai năm 2013.

[6] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xác định Quyết định số 1722/QĐ-UBND ngày 24/6/2019; Quyết định số 2995/QĐ-UBND ngày 13/9/2019 về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ GPMB và Quyết định số 1848/QĐ-UBND ngày 24/6/2019 và Quyết định số 3022/QĐ-UBND ngày 13/9/2019 về việc thu hồi đất của UBND huyện Vĩnh Bảo đã được ban hành đúng quy định pháp luật về cả thẩm quyền, trình tự thủ tục và nội dung vì vậy không có căn cứ hủy bốn Quyết định trên.

[7] Căn cứ Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, ông Đoàn Văn Luyến thuộc trường hợp là người cao tuổi nên không phải chịu án phí hành chính sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 30; Điều 32; điểm a khoản 2 Điều 193; Điều 194 Luật Tổ tụng hành chính năm 2015;

- Căn cứ Điều 66, 69, 75 Luật Đất đai năm 2013;

- Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Bác yêu cầu khởi kiện của ông Đoàn Văn Luyến về việc: “Yêu cầu hủy các Quyết định hành chính:

- Quyết định số 1722/QĐ-UBND ngày 24/6/2019 của UBND huyện Vĩnh Bảo về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ GPMB (đợt 8).

- Quyết định số 2995/QĐ-UBND ngày 13/9/2019 của UBND huyện Vĩnh Bảo về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ GPMB (đợt 20).

- Quyết định số 1848/QĐ-UBND ngày 24/6/2019 của UBND huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng về việc thu hồi đất.

- Quyết định số 3022/QĐ-UBND ngày 13/9/2019 của UBND huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng về việc thu hồi đất vì không có căn cứ.

2. Về án phí sơ thẩm: Ông Đoàn Văn Luyến không phải chịu án phí hành chính sơ thẩm. Trả lại ông Đoàn Văn Luyến số tiền tạm ứng án phí hành chính sơ thẩm đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008490 ngày 08/6/2020 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng.

3. Về quyền kháng cáo: Dương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết hợp lệ.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Vinh Nguyễn Thành Biên

Cao Thành Ngọc

Nơi nhận:

- VKSND TP Hải Phòng;
- Cấp trên của người bị kiện;
- Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng;
- Đương sự (đề thi hành);
- Lưu: HCTP, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cao Thành Ngọc

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Vinh Nguyễn Thành Biên

Cao Thành Ngọc

Nơi nhận:

- VKSND TP Hải Phòng;
- Cấp trên của người bị kiện;
- Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng;
- Đương sự (đề thi hành);
- Lưu: HCTP, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cao Thành Ngọc

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Huy Vĩnh Nguyễn Thành Biên

Cao Thành Ngọc

Nơi nhận:

- VKSND TP Hải Phòng;
- Cấp trên của người bị kiện;
- Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng;
- Đương sự (để thi hành);
- Lưu: HCTP, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cao Thành Ngọc

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đức Mạnh Nguyễn Kim San

Cao Thành Ngọc

Nơi nhận:

- VKSND TP Hải Phòng;
- Cấp trên của người bị kiện;
- Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng;
- Đương sự (đề thi hành);
- Lưu: HCTP, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cao Thành Ngọc

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đức Mạnh Nguyễn Kim San

Cao Thành Ngọc

Nơi nhận:

- VKSND TP Hải Phòng;
- Cấp trên của người bị kiện;
- Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng;
- Đương sự (đề thi hành);
- Lưu: HCTP, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cao Thành Ngọc

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đức Mạnh Nguyễn Kim San

Cao Thành Ngọc

Nơi nhận:

- VKSND TP Hải Phòng;
- Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng;
- Đương sự;
- Lưu: HCTP, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Phích

